

Số: **5168** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **08** tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chỉ giới hành lang bảo vệ công trình
thủy lợi sông Nhuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội tỷ lệ 1/500**

Địa điểm: Các quận: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông; các huyện: Thanh Trì,
Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Ứng Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04 tháng 4 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 937/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2009 về việc phê duyệt Quy hoạch tiêu nước hệ thống sông Nhuệ, số 1259/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2011 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 45/2009/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 7 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn lập, phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định phạm vi bảo vệ đối với công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố: số 1569/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2010 về việc phê duyệt Đề án “Quản lý bảo vệ môi trường, quản lý sử dụng đất đai lưu vực sông Nhuệ”, số 2093/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2014 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp trực chính hệ thống thủy lợi sông Nhuệ (đoạn từ vành đai 4 đến hết hệ thống), thành phố Hà Nội;

Căn cứ ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 1284/BNNT-TCTL ngày 21 tháng 4 năm 2014 về việc mốc giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ, thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại các văn bản: số 3417/TTr-STNMT ngày 18 tháng 6 năm 2014 và số 4968/STNMT- ĐĐ&BĐ ngày 8 tháng 9 năm 2014; đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 302/BC-SNN ngày 25 tháng 9 năm 2014 về việc báo cáo kết quả thẩm định chỉ giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội, tỷ lệ 1/500 do Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội lập và hoàn thành tháng 9/2014 (gồm 129 tờ) được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, hướng tuyến:

1.1. Vị trí: Tuyến sông Nhuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đi qua địa bàn các quận: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông và các huyện: Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Ứng Hòa với chiều dài khoảng 62 km.

1.2. Hướng tuyến: Xác định trên cơ sở hiện trạng tuyến sông Nhuệ, phù hợp với Quy hoạch tiêu nước hệ thống sông Nhuệ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2009.

- Điểm đầu (điểm A): vị trí cống Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm.

- Điểm cuối (điểm E): hết địa phận hành chính thành phố Hà Nội (hết địa bàn huyện Ứng Hòa).

2. Loại, cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp I.

3. Tìm sông và chỉ giới hành lang bảo vệ sông Nhuệ:

3.1. Tìm sông đi qua các điểm A, A1, ... A51, B, C, C1, ... C5, D, E được xác định bằng tọa độ và các điểm khống chế, bán kính cong và các thông số kỹ thuật ghi trực tiếp trên bản vẽ.

3.2. Chỉ giới hành lang bảo vệ:

3.2.1. Phạm vi bảo vệ:

Phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ được xác định như sau:

a) Từ cống Liên Mạc đến hết địa bàn quận Nam Từ Liêm (điểm A đến điểm B) dài khoảng 14 km:

- Những đoạn sông hình thành bờ đê: phạm vi bảo vệ tính từ chân mái ngoài bờ đê trở ra là 5m; riêng đối với đoạn quy hoạch để xây dựng bể lắng bùn cát: phạm vi bảo vệ tính từ chân mái ngoài bờ đê trở ra là 25m;

- Những đoạn sông không hình thành bờ đê: phạm vi bảo vệ tính từ tim sông trở ra phía không hình thành bờ đê là 50m.

b) Đoạn qua địa bàn quận Hà Đông (từ điểm B đến điểm C) dài khoảng 5,2 km, phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ được xác định theo Quyết định số 225/QĐ-UB ngày 19/5/1995 của UBND tỉnh Hà Tây (trước đây) như sau:

- Những đoạn sông hình thành bờ đê: phạm vi bảo vệ tính từ chân mái ngoài bờ đê trở ra là 5m;

- Những đoạn sông không hình thành bờ đê: phạm vi bảo vệ tính từ mép đỉnh bờ sông thiết kế trở ra là 10m.

c) Từ huyện Thanh Trì đến đường vành đai 4 (từ điểm C đến điểm D) dài khoảng 11,8 km:

- Những đoạn sông hình thành bờ đê: phạm vi bảo vệ tính từ chân mái ngoài bờ đê trở ra là 5m;

- Những đoạn sông không hình thành bờ đê: phạm vi bảo vệ tính từ tim sông trở ra phía không hình thành bờ đê là 50m.

d) Từ đường vành đai 4 đến hết địa phận hành chính thành phố Hà Nội (từ điểm D đến điểm E) dài khoảng 31 km:

- Quy mô mặt cắt sông Nhuệ được xác định tại Quyết định số 2093/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp trực chính hệ thống sông Nhuệ (đoạn từ vành đai 4 đến hết hệ thống), thành phố Hà Nội;

- Phạm vi bảo vệ tính từ chân mái ngoài bờ đê thiết kế trở ra là 5m.

3.2.2. Chỉ giới hành lang bảo vệ:

Chỉ giới hành lang bảo vệ (bờ tả đi qua các điểm: AT1 đến AT23, BT1 đến BT37, CT1 đến CT20, DT1 đến DT15, ET; bờ hữu đi qua các điểm: AH1 đến AH22, BH1 đến BH33, CH1 đến CH20, DH1 đến DH16, EH): được xác định trên cơ sở tim sông, phạm vi bảo vệ, điều kiện không chế và được thể hiện cụ thể tại bản vẽ chỉ giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ do viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội lập và được phê duyệt kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trách nhiệm của các ngành, các cấp liên quan.

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Nhuệ, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội và Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Ứng Hòa công bố công khai hồ sơ bản vẽ chỉ giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ được phê duyệt kèm theo Quyết định này để các tổ chức, cơ quan và nhân dân biết, thực hiện.

b) Tổ chức cắm mốc giới và công bố công khai chỉ giới hành lang phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ, bàn giao cho Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ và chính quyền các địa phương quản lý theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Ứng Hòa và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có công trình đi qua; Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ chịu trách nhiệm tổ chức quản lý mốc giới, quản lý các công trình xây dựng tuân thủ theo bản vẽ chỉ giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ và hồ sơ cắm mốc giới ngoài thực địa được phê duyệt; kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo thẩm quyền.

3. Giao các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc, Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Ứng Hòa; Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội cập nhật quy mô, chỉ giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi sông Nhuệ khi triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch chi tiết có liên quan để thống nhất công tác quản lý quy hoạch xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quy hoạch - Kiến trúc, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài chính; Viện trưởng Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội; Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Ứng Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có công trình đi qua; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Báo Hà Nội mới, Báo KT&ĐT, Đài PT&THHN;
- VPUB: PCVP P.C.Công, PCVP N.N.Son, TH, TNMT, NNNT, XDGT, QHKT;
- Lưu: VT, NNNT-Huy.

27294- 40 26

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Việt